

Số: 211/QĐ-UBND

Hóa Thượng, ngày 07 tháng 7 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố công khai thực hiện dự toán ngân sách quý II năm 2023**

**ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ TRẤN HÓA THƯỢNG**

*Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;*

*Căn cứ Luật NSNN ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật NSNN;*

*Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai NSNN đối với các cấp ngân sách;*

*Xét đề nghị của Công chức Tài chính – Kế toán thị trấn,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố công khai thực hiện dự toán Ngân sách quý II năm 2023 của thị trấn Hóa Thượng, nội dung cụ thể như sau:

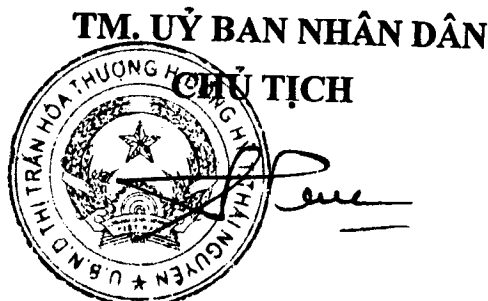
*(Theo các biểu chi tiết kèm theo)*

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

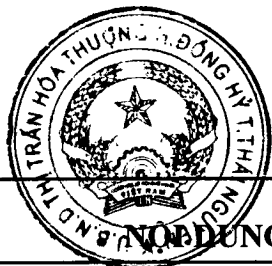
**Điều 3.** Văn phòng Ủy ban nhân dân thị trấn, Ban Tài chính thị trấn và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Phòng TC-KH huyện;
- Thường trực Đảng ủy - HĐND thị trấn;
- Lãnh đạo UBND thị trấn;
- Như điều 3;
- Lưu: VP.



**Nguyễn Minh Huy**



## CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH XÃ QUÝ II NĂM 2023

(Dự toán trình Hội đồng nhân dân)

Đơn vị: 1000 đồng

STT	CHỈ TIÊU	DỰ TOÁN NĂM	ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ II NĂM 2023	SỐ SÁNH
A	B	1	2	3=2/1
<b>I</b>	<b>Tổng số thu</b>	<b>5.586.000.000</b>	<b>3.349.445.017</b>	<b>59,96</b>
1	Các khoản thu xã hưởng 100%	200 000 000	58 477 000	29,24
2	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ	372 000 000	119 807 423	32,21
3	Thu bổ sung	5.014.000.000	3.171.160.594	63,25
	- Bổ sung cân đối ngân sách	5.014.000.000	2.508.000.000	50,02
	- Bổ sung có mục tiêu		663.160.594	
<b>II</b>	<b>TỔNG SỐ CHI</b>	<b>5586 000 000</b>	<b>3575 471 702</b>	<b>64,01</b>
1	Chi đầu tư phát triển		157 778 800	
2	Chi thường xuyên	5438 000 000	3417 692 902	62,85
3	Tiết kiệm chi	69 000 000		
4	Dự phòng	79 000 000		



Đơn vị: 1000 đồng

ST T	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2023		ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ II NĂM 2023		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5=3/1	6=4/2
I	Tổng số thu	5.600.000.000	5.586.000.000	2.701.377.282	1.489.019.920	48	27
1	Các khoản thu 100%	175.000.000	175.000.000	40.498.030	32.626.000	23	19
	- Phí, lệ phí	165.000.000	165.000.000	32.626.000	32.626.000	20	20
	* Phí chứng thư, chứng thực, hộ tịch, cư trú	100.000.000	100.000.000	32.326.000	32.326.000	32	32
	* Phí Môn bài	65.000.000	65.000.000	300.000	300.000	0	0
	- Thu khác		-	7.872.030			
	Thu tại xã	10.000.000	10.000.000				-
II.	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	5.425.000.000	397.000.000	956.045.942	103.673.326		
	1. Các khoản thu phân chia	1.605.000.000	397.000.000	361.992.696	103.673.326	74	26
	- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	25.000.000	25.000.000	20.247.910	20.247.910	59	81
	- Thuế GTGT	640.000.000	192.000.000	128.117.397	36.897.818	20	19
	- Thuế TNĐB	40.000.000		6.227.269		16	
	- Lệ phí trước bạ nhà, đất	900.000.000	180.000.000	207.400.120	46.527.598	23	26
	2. Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	3.820.000.000	-	594.053.246		16	
	Thuế TNCN từ SXKD	320.000.000		93.773.384		29	
	Thuế TNCN từ chuyển quyền	3.500.000.000		500.279.862		14	
	Thu nộp trả ngân sách cấp trên			352.112.716			
III	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)						
IV	Thu chuyển nguồn						
V	Thu kết dư ngân sách năm trước						
VI	Thu bổ sung từ NS cấp trên		5.014.000.000	1.352.720.594	1.352.720.594		
	- Bổ sung cân đối ngân sách		5.014.000.000	1.254.000.000	1.254.000.000		
	- Bổ sung có mục tiêu			98.720.594	98.720.594		



ƯỚC THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH XÃ QUÝ II NĂM 2023

Đơn vị: 1000 đồng

STT	Nội dung	Quỹ toán năm 2023			ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ II NĂM 2023			SO SÁNH (%)		
		Tổng số	ĐT PT	TX	TỔNG SỐ	XDCB	TX	TỔNG SỐ	XD CB	TX
A	1	2	3	4	5	6	7	8=5/2	9=6/3	10=7/4
	<b>Tổng số chi</b>	<b>5.586.000.000</b>	-	<b>5.586.000.000</b>	<b>1.946.920.264</b>	<b>157.778.800</b>	<b>1.789.141.464</b>	<b>35</b>		<b>32</b>
I	Tiết kiệm 10% chi thường xuyên	69.000.000		69.000.000	-					
II	<b>Chi thường xuyên</b>	<b>5.438.000.000</b>		<b>5.438.000.000</b>	<b>157.778.800</b>	<b>157.778.800</b>	<b>1.789.141.464</b>			
1	Chi cho công tác dân quân tự vệ, trật tự an toàn xã hội	801.620.000		801.620.000	300.832.444		300.832.444	38		38
1,1	- Chi dân quân tự vệ	420.200.000	-	420.200.000	195.057.444		195.057.444	46		46
1,2	- Chi trật tự an toàn xã hội	381.420.000		381.420.000	105.775.000		105.775.000	28		28
2	Chi y tế	75.100.000		75.100.000	6.258.000		6.258.000			
	Giáo dục				18.700.000	18.700.000				
3	Chi văn hóa, thông tin	35.000.000		35.000.000	60.300.800	49.700.800	10.600.000	172		30
4	Chi phát thanh, truyền thanh				-					
5	Chi thể dục TT	25.000.000		25.000.000	2.000.000		2.000.000			
6	Chi bảo vệ môi trường				-					
7	Chi các hoạt động kinh tế	35.000.000		35.000.000	24.180.000		24.180.000			
7,1	Lâm nghiệp và DV Lâm nghiệp	10.000.000		10.000.000	-			-		-
7,2	Nông nghiệp và DV Nông nghiệp	15.000.000		15.000.000	24.180.000		24.180.000			
7,3	Thủy lợi	10.000.000		10.000.000	-			-		-
8	-Giao thông				-					
9	- Các hoạt động kinh tế khác				-					
10	10. Chi quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	4.375.748.000		4.375.748.000	1.017.148.104		1.017.148.104			
	<i>Trong đó: Quỹ lương</i>				1.002.271.000		1.002.271.000			
10,1	Quản lý Nhà nước	2.654.666.000		2.654.666.000	653.829.989		653.829.989			
	* Hội đồng nhân dân	363.412.000		363.412.000	86.559.374		86.559.374	24		24
	* Ủy ban nhân dân	2.291.254.000		2.291.254.000	656.648.615	89.378.000	567.270.615	29		25
10,2	Đảng CS Việt Nam	674.715.000		674.715.000	130.274.386		130.274.386	19		19
10,3	Mặt trận TQ Việt Nam	474.679.000		474.679.000	94.742.030		94.742.030	20		20
10,4	Đoàn TN CS HCM	127.489.000		127.489.000	25.760.197		25.760.197	20		20
10,5	Hội Liên hiệp Phụ nữ	108.013.000		108.013.000	30.680.495		30.680.495	28		28
10,6	Hội Nông dân	98.536.000		98.536.000	32.573.657		32.573.657	33		33
10,7	Hội Cựu chiến binh	67.121.000		67.121.000	15.355.150		15.355.150	23		23
10,8	Hội Khuyến học	18.092.000		18.092.000	4.873.000		4.873.000	27		27
10,9	Hội Chữ thập đỏ	24.456.000		24.456.000	6.214.000		6.214.000	25		25
10,1	Hội Người cao tuổi	73.705.000		73.705.000	7.376.200		7.376.200	10		10
10,11	Hội đặc thù ( TNXP, Ng, mù, CĐ DC)	54.276.000		54.276.000	15.469.000		15.469.000			
11	Chi cho công tác xã hội	90.532.000		90.532.000	20.133.000		20.133.000			
	- Trợ cấp hàng tháng cho cán bộ xã nghỉ việc theo chế độ quy định và trợ cấp khác	80.532.000		80.532.000	20.133.000		20.133.000			
	- Trẻ mồ côi, người già không nơi nương tựa				-					
	- Công tác xã hội khác	10.000.000		10.000.000	-					
12	Nộp trả ngân sách cấp trên				407.989.916		407.989.916			
III	<b>Dự phòng</b>	<b>79.000.000</b>		<b>79.000.000</b>	-					

**THUYẾT MINH TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN  
NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG QUÝ III NĂM 2023**

*Căn cứ Quyết định số 5596/QĐ-UBND ngày 21/12/2022 của UBND huyện  
Đồng Hỷ về việc giao dự toán thu - chi ngân sách huyện Đồng Hỷ năm 2023;*

*Căn cứ Quyết định số: 249/ QĐ-UBND ngày 31/12/2022 của UBND xã  
Hóa Thượng về việc giao dự toán thu – chi ngân sách xã Hóa Thượng năm 2023;*

UBND xã Hóa Thượng báo cáo ước thực hiện nhiệm vụ quý 3 năm  
2023, như sau:

**I. Tình hình thực hiện nhiệm vụ thu - chi ngân sách quý 3 năm 2023:**

**1. Thu ngân sách:**

Thu ngân sách nhà nước trong cân đối quý 3 năm 2023 đạt  
1.516.939.990đ/5.586.000.000đ = 27% dự toán; Thu ngân sách NN đạt  
2.338.318.497đ/5.600.000.000đ = 42% dự toán. Trong đó, một số khoản thu đạt  
tỷ lệ thấp như: Lệ phí môn bài 0.46%, Thuế TNCN từ chuyển quyền 16%, Lệ  
phí trước bạ 26%,

Năm 2023 là năm thị trường đất đóng băng, không có nhiều giao dịch  
mua bán chuyển đổi quyền sử dụng đất nên tỉ lệ thu thấp. Để có kết quả thu cao  
hơn cần phối hợp tốt hơn nữa với Chi cục thuế khu vực Võ Nhai - Đồng Hỷ đưa  
ra các biện pháp cương quyết của UBND, Hội đồng tư vấn thuế thường xuyên  
bám nắm địa bàn, khai thác triệt để các nguồn thu hiện có, đảm bảo thu đúng,  
thu đủ không để thất thoát nguồn thu.

**2/ Chi ngân sách:**

Thực hiện chi thường xuyên quý 3 năm 2023 là: 1.778.618.279đ/  
5.5486.000.000đ đạt 32% dự toán giao đầu năm và bổ sung trong năm

Trong quý 3 năm 2023 UBND thị trấn Hóa Thượng thực hiện các khoản chi  
ngân sách kịp thời, đảm bảo theo dự toán và các quy định trong quản lý tài chính.

Trên đây là thuyết minh tình hình ước thực hiện dự toán quý 3 năm 2023 của  
UBND thị trấn Hóa Thượng./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Minh Huy**